

Số: 05/2025/QĐST-KDTM

Lào Cai, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2025/TLST-KDTM ngày 25 tháng 3 năm 2025

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần M

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn T- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Số 125B, Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Mai Thị P - Chức vụ: Phó giám đốc phòng Tổ chức - Hành chính

Địa chỉ: Số 125B, Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo văn bản uỷ quyền số 710/UQ-PBMN ngày 05/5/2025)

Bị đơn: Công ty TNHH MTV thương mại P

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T- Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lò Thị Q

Địa chỉ: Thôn Tòng Mòn, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(Theo văn bản uỷ quyền số 01-2025/PLUQ/ngày 28/3/2025)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH MTV thương mại P có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần M số tiền 671.842.192 đồng (*Sáu trăm bảy mươi một triệu, tám trăm bốn mươi hai nghìn, một trăm chín mươi hai đồng*)

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Về nghĩa vụ chịu án phí:

Về án phí: Công ty TNHH MTV thương mại P phải chịu 15.436.844 đồng (*Mười năm triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm bốn mươi bốn đồng*). Công ty Cổ phần M không phải chịu tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.327.633 đồng (*Hai mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi ba đồng*) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003424811 ngày 25/3/2025 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 150 ngày 25/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Các đương sự 3;
- Chi cục THADSTP;
- Lưu hồ sơ;
- Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Hương